

Số: 1572 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 07 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Ứng dụng công nghệ cao tỉnh
Bình Phước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 17/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020;

Căn cứ Thông báo kết luận số 806-TB/TU ngày 10/2/2017 của Tỉnh ủy về việc Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Trung tâm Nông nghiệp Công nghệ cao;

Căn cứ Thông báo số 907-TB/TU ngày 21/4/2017 của Tỉnh ủy Bình Phước về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (phiên họp thứ 05/2017 – ngày 13/4/2017);

Căn cứ Quyết định số 1571 /QĐ-UBND ngày 07 / 6 /2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thành lập Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 58/TTr-SNN-TC ngày 11/5/2017 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 979/TTr-SNV ngày 12/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở chuyển đổi Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao.



Điều 2.

1. Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Phước (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức, biên chế và hoạt động; đồng thời chịu sự chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan chuyên ngành cấp trên.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Ban Quản lý:

- Ban Quản lý gồm có Giám đốc và không quá hai (02) Phó Giám đốc;
- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh ban hành.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;
- Phòng Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ.

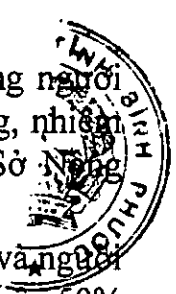
Mỗi phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng và một (01) Phó Trưởng phòng. Chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và phân cấp thẩm quyền quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã được UBND tỉnh ban hành.

2. Biên chế.

a) Biên chế của Ban Quản lý thuộc biên chế sự nghiệp, số lượng người làm việc được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao.

Ban Quản lý được bố trí tối đa không quá hai mươi (20) biên chế và người lao động (bao gồm cả biên chế lãnh đạo); trong đó, yêu cầu phải bố trí trên 50% biên chế có trình độ kỹ sư trở lên (kỹ sư nông nghiệp, kỹ sư lâm nghiệp và kỹ sư các ngành phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý).

b) Giám đốc Ban Quản lý được ký hợp đồng lao động theo thời vụ và hợp đồng thực hiện công việc thường xuyên làm việc tại Ban Quản lý sau khi được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chấp thuận, việc ký kết hợp đồng lao động phải thực hiện theo pháp luật lao động hiện hành; đồng thời, báo cáo số lượng hợp đồng về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ). Tiền lương, tiền công của những người lao động hợp đồng được chi trả từ nguồn thu của Ban Quản lý.



Điều 4. Phương án tự chủ tài chính và cơ chế hoạt động của Ban Quản lý:

1. Ngân sách Nhà nước đảm bảo 100% kinh phí hoạt động thường xuyên trong những năm đầu và giảm dần khi Ban Quản lý được cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu tự chủ theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

Điều 5. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao kiểm kê tài chính, tài sản, trang thiết bị làm việc; thực hiện các nghĩa vụ về tài chính, giải quyết công nợ; lập danh sách hồ sơ, tài liệu, các chương trình, dự án đang thực hiện; số lượng biên chế được giao và nhân sự của đơn vị để chuyển giao cho Ban Quản lý tiếp tục kế thừa và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Thu hồi con dấu của Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao giao lại Công an tỉnh Bình Phước theo quy định của pháp luật.

3. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

Điều 6. Thời gian Ban Quản lý chính thức đi vào hoạt động: Kể từ ngày 01/7/2017.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 8. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Ứng dụng công nghệ cao và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 8;
- Sở Nội vụ (05 bản);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu VT.(H60)



Nguyễn Văn Trâm